

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẠC  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS- ST  
Ngày 23 tháng 02 năm 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa P tòa:* Ông Nguyễn Bình Thuận

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đoàn Văn Đoan

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

**- Thư ký P tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia P tòa:** Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn L, sinh ngày 27/12/1976; sinh trú quán: Thôn T, xã T, huyện L, thành phố N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948, có vợ Phạm Thị H sinh năm 1981 và 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo được tại ngoại, (có mặt).

*Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn P; trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện L, tỉnh P, (đã chết).

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1987; chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; đều trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện L, tỉnh P; người được bà T, chị M, chị L ủy quyền: Anh Nguyễn Văn P, (vắng mặt).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, thành phố N, (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại P tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Gia đình Đỗ Văn L làm nghề kinh doanh mặt hàng rau, củ, quả từ nhiều năm nay, buổi chiều hàng ngày, Đỗ Văn L điều khiển xe ô tô BKS 29H - 500.61, từ nhà đến khu vực chợ đầu mối thuộc thị trấn T, huyện T, tỉnh P để thu mua rau, củ, quả về bán. Chiều ngày 26/9/2022, Đỗ Văn L một mình điều khiển xe ô tô BKS 29H - 600.61 đến chợ đầu mối thị trấn T, huyện T, tỉnh P để thu mua rau, củ, sau khi thu mua xong, L điều khiển xe ô tô đi từ huyện T và đi theo đường vành đai 3 để về nhà. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn M, xã Đ, huyện L với vận tốc trung bình khoảng 50km/h. Khi cách ngã tư đường vành đai ba giao nhau với đường nội đồng và đường liên thôn khoảng 15m thì Đỗ Văn L phát hiện ông Nguyễn Văn P đang đứng ở phía bên trái đường nội đồng theo chiều đi của L nên L đã chủ động giảm tốc độ xe và đạp phanh để nhường đường cho ông P sang đường. Tuy nhiên, ông P vẫn đứng ở bên trái đường nên L chủ quan cho rằng ông P nhường đường cho xe ô tô của L đi qua ngã tư trước, lúc này, L tăng tốc độ xe lên khoảng 40 – 50km/h để đi qua ngã tư và chỉ quan sát phía bên phải đường liên thôn theo chiều đi. Khi đầu xe ô tô do L điều khiển đi đến đầu ngã tư thì ông P đã đi bộ sang phần đường bên phải theo chiều đi của L nên L không kịp xử lý gì, phần đầu ô tô BKS 29H - 600.61 do L điều khiển đã đâm trực tiếp vào người của ông P. Sau khi đâm vào ông P thì L đạp phanh chân, dừng xe xuống đường thì phát hiện ông P bị ngã trên đường nằm phía dưới đầu xe ô tô. L lên xe và điều khiển xe ô tô lùi khoảng 0,5mét và đưa ông P đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện L. Tuy nhiên, ông P đã bị tử vong ngay sau đó, xe ô tô BKS 29H - 600.61 bị hư hỏng ở phần đầu xe.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 3116/KLGĐ-PC09-PY ngày 16/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng cằm bên phải có diện sưng nề, rách da, vùng trán bên trái có diện sây sát da. Các vùng khác xây sát da rải rác, hai lỗ mũi, hai lỗ tai bên phải, khoang miệng có máu. Thành ngực bên phải mất vững, hai tay, hai chân sây sát da, tụ máu rải rác. Mặt dưới da vùng trán bên trái, vùng cằm bên phải bầm dập, sưng nề, tụ máu, xương trán bên trái, nứt vỡ, chảy máu. 2. Nguyên nhân chết là chấn thương sọ não”.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, cũng như dấu vết để lại trên phương tiện đã được khám nghiệm phù hợp với diễn biến của vụ tại nạn giao thông.

Ngày 27/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định số 277, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của bị can Đỗ Văn L. Ngày 05/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P có Bản kết luận giám định số 2976/KL-KTHS, kết luận: “Không phát hiện thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu gửi giám định”.

Ngày 27/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L ra các Quyết định số 278, 279, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P giám định chất ma túy và nồng độ cồn trong mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Văn P. Ngày 01/10/2022 và 05/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P có Bản kết luận số 2903/KL-KTHS và 2977/KL-KTHS, kết luận: “Trong mẫu máu gửi giám định có nồng độ cồn, nồng độ cồn (Ethanol) trong mẫu gửi giám định là 7.945mg/100ml mẫu” và “Không phát hiện thấy chất ma túy trong mẫu máu gửi giám định”.

Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Đỗ Văn L ngày 26/9/2022 là 0.00mg/100ml máu. Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông bị can Đỗ Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng D số 260.131.011.854 do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp ngày 08/01/2019 và có giá trị đến ngày 08/01/2024.

Trong vụ án tai nạn giao thông trên, ông Nguyễn Văn P có một phần lỗi để xảy ra tai nạn giao thông là khi đi bộ sang đường nhưng không chú ý quan sát các phương tiện giao thông đang đi tới, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Điều luật quy định: “3. Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường”. Tuy nhiên, sau khi xảy ra tai nạn ông P đã tử vong nên không xem xét, xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 29H - 600.61 là tài sản thuộc sở hữu của Đỗ Văn L và vợ là chị Phạm Thị H, xe có giấy đăng ký mang tên Đỗ Văn L. Ngày 17/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho vợ chồng Đỗ Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị can Đỗ Văn L đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn P số tiền 190.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân là anh Nguyễn Văn P đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu đề nghị gì khác, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L.

Về vật chứng của vụ án: Gồm 01 mẫu vật hoàn lại sau giám định (Mẫu trả ký hiệu 2873 của Đỗ Văn L). 01 mẫu vật được hoàn lại sau giám định (Mẫu trả ký hiệu 2874 của Nguyễn Văn P); 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng D số 260131011854 do Sở Giao thông vận tải tỉnh P cấp cho Đỗ Văn L ngày 08/01/2019.

Tại cáo trạng số 16/ CT-VKS ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Đỗ Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại P tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo Đỗ Văn L và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xác nhận việc trả lại chiếc xe ô tô tô BKS 29H - 600.61 là hợp pháp và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại P tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại P tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại P tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại P tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại P tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại P tòa phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, kết quả khám nghiệm hiện trường, dấu vết để lại trên phương tiện giao thông, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận.

Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 26/9/2022, Đỗ Văn L có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 29H – 600.61 đi trên đường vành đai 3 hướng từ huyện T về huyện L với tốc độ khoảng 50km/h. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường liên thôn và đường vành đai 3 thuộc địa phận thôn M, xã Đ, huyện L, đoạn đường không có đèn đường, qua ánh đèn xe ô tô L quan sát thấy ở phía bên trái đường có ông Nguyễn Văn P đang đi bộ để sang đường nhưng L chủ quan cho rằng ông P không đi sang đường nên tiếp tục điều khiển xe đi vào ngã tư nên phần đầu xe ô tô BKS 29H – 600.61 đã đâm trực tiếp vào người của ông Nguyễn Văn P làm ông P bị ngã ra đường dẫn đến tử vong.

Hành vi của Đỗ Văn L đã vi phạm Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và

khoản 3 Điều 4, Khoản 2, 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/ TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ.

Điều 24 Luật giao thông đường bộ quy định: “Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ ...”.

Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 31 quy định về nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiển phương tiện trên đường bộ như sau:

“3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của ... đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông”.

Khoản 2, 6 Điều 5 Thông tư số 31 quy định các trường hợp phải giảm tốc độ như sau:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

2. ... tầm nhìn bị hạn chế

6. Khi có người đi bộ... qua đường”;

Hành vi của Đỗ Văn L điều khiển xe ô tô không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe trong điều kiện trời tối, không có đèn đường, khi đi vào ngã tư không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại an toàn gây hậu quả chết 01 người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là tự nguyện bồi thường thiệt hại và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là người bị hại có một phần lỗi.

[4] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được quy định của pháp luật, mặc dù thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông trong quá trình tham gia giao thông dẫn đến việc phạm tội. Trong vụ án này, lỗi chủ yếu thuộc về bị cáo nên phải quyết định một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đại diện hợp pháp của người bị hại là anh P có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điều 51 của Bộ luật hình sự, ngoài ra, trong vụ án này, người bị hại là ông Nguyễn Văn P cũng có một phần lỗi đó là khi đi bộ qua đường đã không chú ý quan sát các xe đang đi tới dẫn đến tai nạn giao thông. Do đó, Hội đồng xét



quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu 01 mẫu vật hoàn lại sau giám định (Mẫu trả ký hiệu 2873 của Đỗ Văn L), 01 mẫu vật hoàn lại sau giám định (Mẫu trả ký hiệu 2874 của Nguyễn Văn P) để tiêu hủy (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/ 02 /2023 giữa Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện L). Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn L 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng D số 260131011854 do Sở Giao thông vận tải tỉnh P, cấp ngày 08/01/2019.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền L của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận**

- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh P;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa P toà**

**Nguyễn Bình Thuận**